

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 25/2012/QĐ-UBND

Bình Dương, ngày 23 tháng 7 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về một số vấn đề liên quan đến thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở kèm theo Quyết định số 71/2011/QĐ-UBND ngày 20/12/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị Quyết số 11/NQ-CP ngày 02 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về việc thành lập thành phố Thủ Dầu Một thuộc tỉnh Bình Dương.

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT ngày 21 tháng 10 năm 2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 20/2010/TT-BTNMT ngày 22 tháng 10 năm 2010 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định bổ sung về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 16/2011/TT-BTNMT ngày 20 tháng 5 năm 2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung liên quan đến thủ tục hành chính về lĩnh vực đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 262/TTr-STNMT ngày 09/7/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về một số vấn đề liên quan đến thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Bình Dương ban hành kèm theo Quyết định số 71/2011/QĐ-UBND ngày 20/12/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương như sau:

1. Thay cụm từ “Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn” bằng cụm từ “Ủy ban nhân dân xã, thị trấn” tại các Điều 7, Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 19, Điều 26, Điều 30, Điều 31, Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 71/2011/QĐ-UBND.

2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 37 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 71/2011/QĐ-UBND

“2. Trình tự thực hiện cụ thể như sau:

a) Đối với trường hợp chia tách, sáp nhập tổ chức thì được thực hiện như sau:

Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận, viết giấy biên nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ chuyển cho Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất cấp tỉnh trong ngày làm việc;

Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất cấp tỉnh có trách nhiệm thực hiện các công việc sau:

- Trường hợp cần phải bổ sung, hoàn thiện hồ sơ thì thông báo bằng văn bản cho người nộp hồ sơ biết, thời hạn không quá ba (03) ngày làm việc;

- Kiểm tra hồ sơ, xác định đủ điều kiện hay không đủ điều kiện chứng nhận về quyền sử dụng đất và xác nhận vào đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận; làm trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất (đối với nơi chưa có bản đồ địa chính), trích sao hồ sơ địa chính (đối với trường hợp đã cấp Giấy chứng nhận) không quá năm (05) ngày làm việc;

- Lập tờ trình, in Giấy chứng nhận, hoàn chỉnh hồ sơ gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để thực hiện các công việc tiếp theo không quá hai (02) ngày làm việc;

- Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận chỉ có giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại Khoản 1, 2 và 5 Điều 50 của Luật Đất đai thì thời gian thực hiện các công việc của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất được tính thêm không quá mười lăm (15) ngày làm việc.

Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm tra trình tự, tính pháp lý của hồ sơ, ký cấp Giấy chứng nhận và ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp được Nhà nước cho thuê đất; chuyển trả hồ sơ cho Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất cấp tỉnh không quá ba (03) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ;

Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất cấp tỉnh sao lưu hồ sơ, chỉnh lý biên động hồ sơ địa chính; chuyển Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường thời hạn ba (03) ngày làm việc;

Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm trao Giấy chứng nhận cho người được cấp giấy và thu lệ phí cấp giấy chứng nhận theo quy định (nếu có), trong ngày làm việc.

b) Đối với trường hợp chia tách hộ gia đình hoặc chia tách nhóm người sử dụng đất, nhóm sở hữu tài sản gắn liền với đất thì được thực hiện như sau:

Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm thực hiện các công việc:

- Tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận; viết giấy biên nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ trong ngày làm việc;

- Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho người nộp hồ sơ biết nếu cần phải bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện có trách nhiệm thực hiện các công việc sau:

- Kiểm tra hồ sơ, xác nhận đủ điều kiện hay không đủ điều kiện được chứng nhận về quyền sử dụng đất vào đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận trong thời hạn ba (03) ngày làm việc;

- Lập tờ trình, in Giấy chứng nhận, hoàn chỉnh hồ sơ chuyển đến Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện trong thời hạn bốn (04) ngày làm việc.

- Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận chỉ có giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại Khoản 1, 2 và 5 Điều 50 của Luật Đất đai thì thời gian thực hiện các công việc của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất được tính thêm không quá mười lăm (15) ngày làm việc.

Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện có trách nhiệm:

- Thẩm tra, hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp huyện ký Giấy chứng nhận và ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp được Nhà nước cho thuê đất, thời hạn không quá ba (03) ngày làm việc;

- Chuyển cho Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện trong ngày làm việc.

Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện sao lưu hồ sơ theo quy định, chỉnh lý biến động hồ sơ địa chính trong thời hạn ba (03) ngày làm việc;

- Chuyển đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc gửi đến Ủy ban nhân dân xã, thị trấn nếu người yêu cầu cấp Giấy chứng nhận nộp hồ sơ tại cấp xã, thị trấn nếu người yêu cầu cấp Giấy chứng nhận nộp hồ sơ tại cấp xã để trao Giấy chứng nhận cho người được cấp giấy, thu lệ phí cấp giấy theo quy định (nếu có), trong ngày làm việc.

Trường hợp người đề nghị cấp Giấy chứng nhận nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân xã, thị trấn thì Ủy ban nhân dân xã, thị trấn có trách nhiệm thực hiện tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận; viết giấy biên nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ trong ngày làm việc. Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho người nộp hồ sơ biết nếu cần phải bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để được thực hiện tiếp theo trình tự các bước công việc quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều này”

3. Thay cụm từ “huyện, thị xã” bằng cụm từ “huyện, thị xã, thành phố” tại Điều 3 của Quyết định số 71/2011/QĐ-UBND và các Điều 5, Điều 7, Điều 8, Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 19, Điều 29, Điều 30, Điều 31, Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 36, Điều 40 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 71/2011/QĐ-UBND.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện Quyết định này ở địa phương và rà soát, bãi bỏ các quy định của địa phương trái với quy định của Quyết định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc thì các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Tài nguyên và Môi trường để xem xét, giải quyết.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Đã ký: Trần Văn Nam